

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

(1 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mở rộng vốn từ thuộc chủ điểm Thể thao : kể đúng tên một số môn thể thao, tìm đúng từ ngữ nói về kết quả thi đấu.

2. Ôn luyện về dấu phẩy (ngăn cách bộ phận trạng ngữ chỉ nguyên nhân, mục đích với bộ phận đứng sau nó trong câu – điều này GV không cần nói với HS).

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

- Một số tranh ảnh về các môn thể thao được nói đến ở BT 1 (nếu có).
- 2 tờ phiếu khổ to kẻ bảng nội dung BT1 (xem mẫu phần lời giải BT1).
- Bảng lớp viết 3 câu văn ở BT3 (theo hàng ngang).

183

c) Bài tập 3

- Cách tổ chức hoạt động : tham khảo các tiết học tương tự.

- Lời giải :

Câu a : Nhờ chuẩn bị tốt về mọi mặt, ...

Câu b : Muốn cơ thể khoẻ mạnh, ...

Câu c : Để trở thành con ngoan, trò giỏi, ...

3. Cũng cố, dặn dò

GV nhắc HS nhớ tên các môn thể thao ; nhớ truyện vui *Cao cờ*, kể lại cho người thân nghe.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

A - KIỂM TRA BÀI CŨ

Hai HS làm miệng BT2, 3 tiết LTVC tuần 28, mỗi em làm 1 bài.

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

GV nêu MĐ, YC của tiết học.

2. Hướng dẫn HS làm bài tập

a) Bài tập 1

- Một HS đọc yêu cầu của bài.
- Từng HS làm bài cá nhân. Sau đó, trao đổi theo nhóm.
- GV dán lên bảng lớp 2 tờ phiếu khổ to, chia lớp thành 2 nhóm lớn, mời 2 nhóm lên bảng thi tiếp sức. Em HS cuối cùng của mỗi nhóm sẽ tự đếm và viết dưới bài số lượng từ nhóm mình tìm được.
- Cả lớp đọc bảng từ của mỗi nhóm ; nhận xét đúng / sai ; kết luận nhóm thắng cuộc (nhóm tìm được đúng, nhiều từ).
- GV lấy bài của nhóm thắng cuộc làm chuẩn, viết bổ sung từ để hoàn chỉnh bảng kết quả ; giải thích thêm về một số môn thể thao bằng lời mô tả hoặc bằng tranh, ảnh (nếu có).
- Cả lớp đọc ĐT (giọng vừa phải) bảng từ đầy đủ, viết các từ đó vào vở (hoặc VBT).

a) Bóng	bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ, bóng ném, bóng ném, bóng bầu dục, bóng bàn,...
b) Chạy	chạy vượt rào, chạy việt dã, chạy vũ trang,...
c) Đua	đua xe đạp, đua thuyền, đua ô tô, đua mô tô, đua ngựa, đua voi,...
d) Nhảy	nhảy cao, nhảy xa, nhảy sào, nhảy ngựa, nhảy cừu, nhảy cầu, nhảy dù,...

b) Bài tập 2

- HS đọc yêu cầu của bài và truyện vui *Cao cờ* ; làm bài cá nhân.
- HS phát biểu ý kiến. GV chốt lại các từ ngữ nói về kết quả thi đấu thể thao : *được, thua, không ăn, thắng, hoà.*
- Một HS đọc lại truyện vui, cả lớp đọc lại, trả lời các câu hỏi :
 - + *Anh chàng trong truyện có cao cờ không ? Anh ta có thắng ván nào trong cuộc chơi không ? (Anh này đánh cờ kém, không thắng ván nào.)*
 - + *Truyện đáng cười ở điểm nào ? (Anh chàng đánh ván nào thua ván ấy nhưng dùng cách nói tránh để khỏi nhận là mình thua.)*